

QUYẾT ĐỊNH

**Quy định các loại Giấy tờ khác về quyền sử dụng đất
có trước ngày 15 tháng 10 năm 1993 trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH NINH THUẬN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

*Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và
Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm
2015;*

*Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản
quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;*

*Căn cứ điểm n khoản 1 Điều 137 Luật Đất đai ngày 18 tháng 01 năm
2024;*

*Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đất đai số
31/2024/QH15, Luật Nhà ở số 27/2023/QH15, Luật Kinh doanh bất động sản số
29/2023/QH15 và Luật Các tổ chức tín dụng số 32/2024/QH15 ngày 29 tháng 6
năm 2024;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số
4948/TTr-STNMT ngày 14 tháng 10 năm 2024, bổ sung tại Công văn số
5523/STNMT-VPĐK ngày 08/11/2024 và ý kiến thẩm định của Sở Tư pháp tại
Báo cáo số 3217/BC-STP ngày 10 tháng 10 năm 2024.*

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quyết định này quy định các Giấy tờ khác về quyền sử dụng đất có trước ngày 15 tháng 10 năm 1993 trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận để cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất cho hộ gia đình, cá nhân và không phải nộp tiền sử dụng đất.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

- Hộ gia đình, cá nhân đang sử dụng đất ổn định.
- Các cơ quan Nhà nước, các tổ chức, cá nhân có liên quan thực hiện quyền hạn và trách nhiệm trong việc quản lý sử dụng đất, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất.

Điều 3. Giấy tờ khác về quyền sử dụng đất có trước ngày 15 tháng 10 năm 1993

1. Bản dịch Văn khế bán đoạn có xác nhận của các cơ quan thuộc chế độ cũ xác nhận.
2. Giấy thay Văn khế bị thất lạc được các cơ quan thuộc chế độ cũ xác nhận.
3. Biên bản đo đạc giao, chuyển đất khoán trắng của Hợp tác xã được lập trước ngày 15 tháng 10 năm 1993.

Điều 4. Trách nhiệm thực hiện

1. Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố căn cứ các loại giấy tờ về quyền sử dụng đất tại Điều 3 Quyết định này để thực hiện cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất; xác định lại diện tích đất ở cho người sử dụng đất theo quy định tại Điều 141 của Luật Đất đai năm 2024 và quy định tại Quyết định này.
2. Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn căn cứ các loại giấy tờ về quyền sử dụng đất tại Điều 3 Quyết định này để thực hiện việc xác nhận nguồn gốc sử dụng đất, đề nghị xét cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất; đề nghị xác định lại diện tích đất ở cho người sử dụng đất theo quy định.
3. Sở Tài nguyên và Môi trường chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tổ chức triển khai hướng dẫn thực hiện Quyết định này. Trong quá trình thực hiện, nếu có phát sinh vướng mắc thì các cơ quan, đơn vị liên quan có trách nhiệm phản ánh về Sở Tài nguyên và Môi trường để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, sửa đổi, bổ sung cho phù hợp.

Điều 5. Điều khoản thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày tháng năm 2024.
2. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các Sở, Thủ trưởng các Ban, ngành thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan và các tổ chức, hộ gia đình, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 5;
- Văn phòng Chính phủ;
- Vụ pháp chế - Bộ Tài nguyên và Môi trường;
- Cục Kiểm tra văn bản QPPL - Bộ Tư pháp;
- Thường trực: Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân tỉnh;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- UB Mặt trận Tổ quốc VN tỉnh;
- TT.HĐND các huyện, thành phố;
- Báo Ninh Thuận;
- VP UBND tỉnh: Công báo;
- TT Công nghệ TT và TT (Sở TT&TT);
- VP: LĐ, KTTH, TCD, VXNV;
- Lưu: VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Lê Huyền